TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **25/**2017/HSST.
Ngày 06 - 11 - 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Yến.

- *Các Hội Thẩm nhân dân*: 1/ Ông Lê Bá Hóa.

2/ Ông Lưu Xuân Vĩnh.

- *Thư ký ghi biên bản*: Ông Hồ Văn Khánh - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà*: Ông Phạm Đình Lắm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2017/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Đoàn Thanh H (tên gọi khác: Ch), sinh năm 1989 tại Bình Thuận; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 4, xã M, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Th; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không ổn định; con ông: Đoàn Ngọc Thành, sinh năm 1964 và bà Đỗ Thị B, sinh năm 1962 (đã chết). Vợ, con: Chưa có.

Tiền án:

- Ngày 10/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 20 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2016, tại bản án số: 16/2016/HSST, đến ngày 21/9/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Quá trình nhân thân:

- Ngày 11/8/2011 tại bản án số: 44/2011/HSST Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2011, đến ngày 03/02/2012 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 23/4/2013 tại bản án số 13/2013/HSST bị Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 14 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2013.

- Ngày 22/01/2014 tại bản án số: 04/2014/HSST, bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 20 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản"; tổng hợp với hành hình phạt 14 tháng tù tại bản án số 13/2013/HSST, ngày 23/4/2013 củaTòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 34 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2013, đến ngày 04/8/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh từ ngày 12/10/2017 đến nay: Có mặt.

Người bị hại:

- Ông Dương Văn K, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn 3 – Đức Phú - Tánh Linh - Bình Thuận: Có mặt.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn 3 – Đức Phú – Tánh Linh - Bình Thuận: Vắng mặt.

- Anh Trần Thanh T, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn 3 – Đức Tân – Tánh Linh - Bình Thuận: Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Phước S, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn 4 – Mê Pu – Đức Linh - Bình Thuận: Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đoàn Thanh H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 04h00' ngày 12/10/2017, Đoàn Thanh H đã có hành vi lén lút trộm cắp 05 cái điện thoại di động có tổng trị giá 3.550.000đ của anh Trần Thanh T, bà Nguyễn Thị L, ông Dương Văn K ở thôn 3 - Đức Phú - Tánh linh - Bình Thuận.

Tại bản Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 35/KSĐT, ngày 24/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Đoàn Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận thực hành quyền công tố tại phiên tòa khẳng định Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 để xử phạt bị cáo Đoàn Thanh H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Do đó đủ căn cứ để xác định được rằng:

Do không có tiền tiêu xài nên đến khoảng 02h00 ngày 12/10/2017, Đoàn Thanh H đã nảy sinh ý định đến khu vực xã Đức Phú huyện Tánh Linh để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Lúc này, Đoàn Thanh H nhờ Lê Phước S chở H từ xã Mê Pu huyện Đức Linh đến xã Đức Phú huyện Tánh Linh. Khi S chở H đến khu vực chợ chiều xã Đức Phú thì S đi về nhà, chờ H gọi điện thoại để xuống chở về.

Đoàn Thanh H đi đến Ban quản lý rừng phòng hộ Trị An, lén lút đi vào phòng sinh hoạt. Đoàn Thanh H quan sát và phát hiện một điện thoại di động loại Iphone 5 của anh Trần Thanh T đang sạc pin thì H đi đến lấy điện thoại này bỏ vào túi quần đi ra ngoài.

Sau đó, Đoàn Thanh H tiếp tục đi bộ xung quanh để tìm kiếm những nhà nào sơ hở thì lén lút vào chiếm đoạt tài sản. Khi H phát hiện nhà bà Nguyễn Thị L đang xây dựng, không có cửa bên hông và bà L đã ngủ nên lén lút vào nhà lấy 01 điện thoại di động hiệu Mattel.

Tiếp tục đến khoảng 04h cùng ngày Đoàn Thanh H phát hiện nhà ông Dương Văn K ở thôn 3 - Đức Phú không đóng cửa nên đã lén lút vào chiếm đoạt một điện hiệu Nokia màu đen, 01 điện thoại di động Oppo màu trắng, 01 điện thoại nokia 108.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 32/HĐĐG - KLĐG, ngày 13/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận kết luận:

- 01 cái điện thoại hiệu Iphone 5, Đỗ Thanh H đã trộm cắp của anh Trần Thanh T có trị giá là 1.500.000đ.

- 01 cái điện thoại hiệu Masstel, màu đen mà H đã trộm cắp của bà Nguyễn Thị L có trị giá là 150.000đ;

- 01 cái điện thoại hiệu Oppo 3W mà H đã trộm cắp của ông Dương Văn K có trị giá là 1.500.000đ.

- 01 cái điện thoại hiệu Nokia 108 mà H đã trộm cắp của ông Dương Văn K có trị giá là 200.000đ

- 01 cái điện thoại hiệu Nokia, màu đen mà H đã trộm cắp của ông Dương Văn K có trị giá là 200.000đ.

Tổng trị giá các tài sản mà Đoàn Thanh H đã trộm cắp được là 3.550.000đ (ba triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng).

Như vậy, là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, thế nhưng bị cáo Đoàn Thanh H đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 05 cái điện thoại di động của Dương Văn K, Nguyễn Thị L, Trần Thanh T có tổng trị giá là 3.550.000đ. Hành vi của bị cáo Đoàn Thanh H đã đủ yếu tố cầu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 năm 1999.

Xét thấy: Bị cáo Đoàn Thanh H đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 20 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản án số 16/2016/HSST, ngày 10/5/2016; đến ngày 21/9/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của người khác. Cho nên, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã cố ý trực tiếp xâm phạm, chiếm đoạt tài sản của người khác; gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có quá trình nhân thân xấu, đã nhiều lần phạm tội và bị xử phạt tù nhưng bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Điều này chứng tỏ bị cáo coi thường Pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; cho nên, được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, những người bị hại đều không yêu cầu Đoàn Thanh H phải bồi thường thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và đã trả lại tất cả các vật chứng cho chủ sở hữu phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Cần buộc bị cáo Đoàn Thanh H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 99 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đối với hành vi của Lê Phước S, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi Đoàn Thanh H nhờ S chở qua khu vực chợ chiều xã Đức Phú thì S nghĩ H đi trộm cắp tài sản, chứ Đoàn Thanh H chưa lần nào nói cho S biết việc H đi đến xã Đức Phú để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Lê Phước S không biết H thực hiện hành vi trộm cắp những tài sản gì và cũng không có thỏa thuận sẽ ăn chia như thế nào với Đoàn Thanh H. Cho nên, hành vi của Lê Phước S không cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Cho nên, Hội đồng xét xử không xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo đoàn Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, BLHS năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 37/2009/QH12 ngày 19/6/2009:

- Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh H: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 12/10/2017.

Áp dụng Điều 99 BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đoàn Thanh H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm xung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 06/11/2016; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa hôm nay có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết (đã giải thích quyền kháng cáo).

Nơi nhận:
+ Cấp theo Đ.299 BLTTHS:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có NV liên quan;
- VKSND huyện;
- CQCSĐT huyện**;**
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- UBND xã Mê Pu (thay TB);
- CC THA DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA, HS T.H.A.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Yến